

## CẬP NHẬT TIN VĨ MÔ

- ❖ Không có nhiều thông tin vĩ mô quốc tế ngày hôm qua tại Mỹ do thị trường đóng cửa nghỉ lễ. Trong khi đó tại Châu Âu, tăng trưởng GDP khối này công bố lần cuối đạt mức tăng 0.6% cho quý trước, cao hơn so với số liệu công bố trước là 0.4%.
- ❖ Tại Trung Quốc, Bộ Tài chính nước này dự kiến sẽ phát hành khoảng 300 tỷ NDT, tương đương 44.3 tỷ USD trái phiếu kho bạc đặc biệt nhằm bổ sung nguồn vốn cho 8 doanh nghiệp tài chính nhà nước hàng đầu. Động thái hỗ trợ doanh nghiệp này được kỳ vọng sẽ tiếp tục củng cố năng lực hoạt động, khả năng chống chịu rủi ro và năng lực phục vụ nền kinh tế thực của các doanh nghiệp, qua đó tạo thêm động lực hỗ trợ nền kinh tế tăng trưởng ổn định và lành mạnh
- ❖ Đối với Việt Nam, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ chính thức bước sang một vị thế mới khi quyết định nâng hạng của FTSE Russell có hiệu lực từ ngày 21/9/2026. Sau quá trình đáp ứng các tiêu chuẩn nâng hạng kéo dài những năm qua, vị thế mới của thị trường đang đặt ra yêu cầu cao hơn đối với chất lượng vận hành. Với các quy định, hệ thống, chuẩn mực hoạt động mới được triển khai và đồng bộ dần, dự kiến đây sẽ là những mốc son, những bước ngoặt quan trọng của thị trường Việt Nam.

## CẬP NHẬT TIN DOANH NGHIỆP

- ❖ **CTD (HOSE):** Cotecons Construction tiếp tục có tiến triển trong thu hồi công nợ tồn đọng khi tòa bác kháng cáo của đối tác tại dự án Kenton Node; trước đó CTD cũng đạt thỏa thuận thu hồi khoản phải thu 526 tỷ đồng từ Ngôi Sao Việt, khoản đã được trích lập dự phòng toàn bộ. Năm tài chính 2026, CTD đạt 34,340 tỷ đồng doanh thu (+38%), LNST 788 tỷ đồng (+73%) và backlog khoảng 70,000 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ.
- ❖ **HDB (HOSE):** HD SAISON – công ty con do HDBank sở hữu 75% – được NHNN chấp thuận nguyên tắc chuyển đổi thành công ty cổ phần, vốn điều lệ giữ nguyên 2,350 tỷ đồng. 6T2026, HD SAISON đạt LNTT 804 tỷ đồng (+13.3%), dư nợ hơn 25,400 tỷ đồng và giải ngân 19,300 tỷ đồng (+34.6%), tiếp tục là động lực tăng trưởng đáng kể của HDB ở mảng tài chính tiêu dùng.
- ❖ **KDH (HOSE):** Khang Dien House Trading and Investment thông qua kế hoạch phát hành hơn 123 triệu cổ phiếu trong Q3-Q4/2026, gồm hơn 112 triệu cp trả cổ tức 2025 tỷ lệ 10% và phần còn lại theo chương trình ESOP. Sau phát hành, vốn điều lệ KDH dự kiến tăng lên khoảng 12,400 tỷ đồng, củng cố quy mô vốn cho giai đoạn triển khai các dự án mới.

## THẾ GIỚI

| Chỉ số                                       | Điểm      | % Thay đổi |
|----------------------------------------------|-----------|------------|
| <b>CBOE Volatility Index</b>                 | 15.30     | 5.30%      |
| <b>ESTX 50 PR.EUR</b>                        | 6,392.93  | 0.16%      |
| <b>SET Index</b>                             | 1,618.82  | 1.46%      |
| <b>PSEi INDEX</b>                            | 6,090.60  | 0.35%      |
| <b>FTSE Malaysia KLCI</b>                    | 1,714.79  | 0.39%      |
| <b>FTSE Singapore Index</b>                  | 5,791.06  | -0.19%     |
| <b>S&amp;P BSE SENSEX</b>                    | 76,106.95 | -0.53%     |
| <b>KOSPI Composite Index</b>                 | 6,995.39  | 4.61%      |
| <b>Osaka - Osaka Delayed Price</b>           | 66,399.84 | 2.12%      |
| <b>SSE Composite Index</b>                   | 3,932.70  | 0.07%      |
| <b>HANG SENG INDEX</b>                       | 25,413.12 | -0.93%     |
| <b>FTSE Index - FTSE Index Delayed Price</b> | 10,831.10 | 0.00%      |
| <b>Paris - Paris Delayed Price</b>           | 8,278.77  | -0.09%     |
| <b>DAX PERFORMANCE-INDEX</b>                 | 26,046.40 | 0.17%      |
| <b>S&amp;P 500</b>                           | 7,718.60  | -0.38%     |
| <b>NASDAQ Composite</b>                      | 26,506.99 | -0.29%     |
| <b>Dow Jones Industrial Average</b>          | 53,414.25 | -0.51%     |
| Hàng hóa                                     | Điểm      | % Thay đổi |
| <b>Giá vàng thế giới</b>                     | 4,406.44  | -0.38%     |
| <b>Giá dầu Brent</b>                         | 97.31     | 0.57%      |
| <b>Giá dầu WTI</b>                           | 92.61     | 0.56%      |

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

VN-Index đảo chiều mạnh sau khi có lúc tăng hơn 21 điểm lên 1,874.48 điểm, kết phiên giảm 31.44 điểm (-1.70%) xuống 1,821.64 điểm. VN30-Index giảm 21.88 điểm (-1.10%) xuống 1,963.01 điểm, với 8 mã tăng và 22 mã giảm.

Độ rộng HOSE tiêu cực với 84 mã tăng, 51 mã tham chiếu và 235 mã giảm. Thanh khoản đạt 643.82 triệu cổ phiếu, tương ứng 17,153 tỷ đồng, tăng 4.1% về khối lượng và 2.7% về giá trị so với phiên 04/09; riêng khớp lệnh đạt 13,627.61 tỷ đồng.

Áp lực bán lan rộng ở ngân hàng, chứng khoán, bất động sản và nguyên vật liệu. VIC -4.33% là tác nhân lớn nhất, lấy đi khoảng 17.82 điểm của VN-Index; cùng với TCB -2.15%, CTG -1.91%, VCB -1.53% và VHM -0.93%. Chiều ngược lại, VPL +4.6%, SSB +2.3%, VRE +1.9% và LPB +1.3% là những điểm sáng hiếm hoi.

Khối ngoại quay lại bán ròng khoảng 459 tỷ đồng trên toàn thị trường, riêng HOSE bán ròng 469.45 tỷ đồng. Dòng vốn ngoại phân hóa khi mua ròng HDB 54 tỷ đồng, VRE 42.8 tỷ đồng và VPB 34.36 tỷ đồng, trong khi bán ròng tập trung tại nhiều cổ phiếu ngân hàng và VIC.

Nhận định: Phiên giảm mạnh sau khi VN-Index tiếp cận vùng 1,870–1,880 điểm, cùng độ rộng tiêu cực và VN30 suy yếu, cho thấy áp lực chốt lời ngắn hạn đã gia tăng rõ rệt. Tuy nhiên, thanh khoản chưa tăng đột biến nên chưa phản ánh trạng thái bán tháo. Vùng 1,800–1,820 điểm là hỗ trợ gần; nếu không giữ được, chỉ số có thể lùi về vùng 1,770–1,790 điểm, trong khi 1,850–1,880 điểm trở thành vùng kháng cự ngắn hạn.

## Diễn biến thị trường



## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

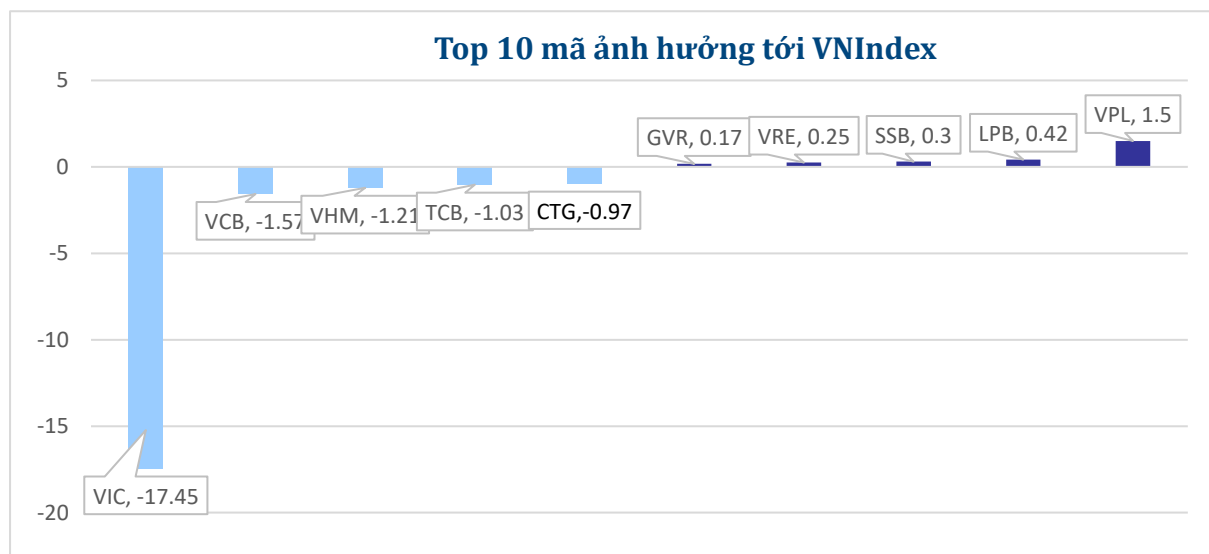
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số        | Điểm số  | Biến động | Điểm   | Khối lượng GD | Giá trị GD | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|--------|---------------|------------|------------|-----------------|------------|
| Vnindex       | 1,821.64 | -1.70%    | -31.44 | 643.8         | 17,153.0   | 84         | 51              | 235        |
| Vn30 - Index  | 1,963.01 | -1.10%    | -21.88 | 295.1         | 10,661.7   | 8          | 0               | 22         |
| Hnx30 - Index | 451.39   | -1.54%    | -7.04  | 38.2          | 647.7      | 6          | 4               | 20         |
| VNXAllshare   | 2,895.81 | -1.25%    | -36.68 | 672.5         | 17,324.0   | 104        | 79              | 265        |
| HNX - Index   | 280.60   | -0.68%    | -1.93  | 53.5          | 939.0      | 48         | 54              | 84         |
| Upcom - Index | 127.64   | -0.23%    | -0.30  | 21.4          | 400.1      | 85         | 91              | 111        |

### THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn  | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 17,153.02                   | 2.71%                       | 643.82                          | 4.06%                       |
| HNX  | 938.97                      | 46.23%                      | 53.48                           | 27.12%                      |

### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

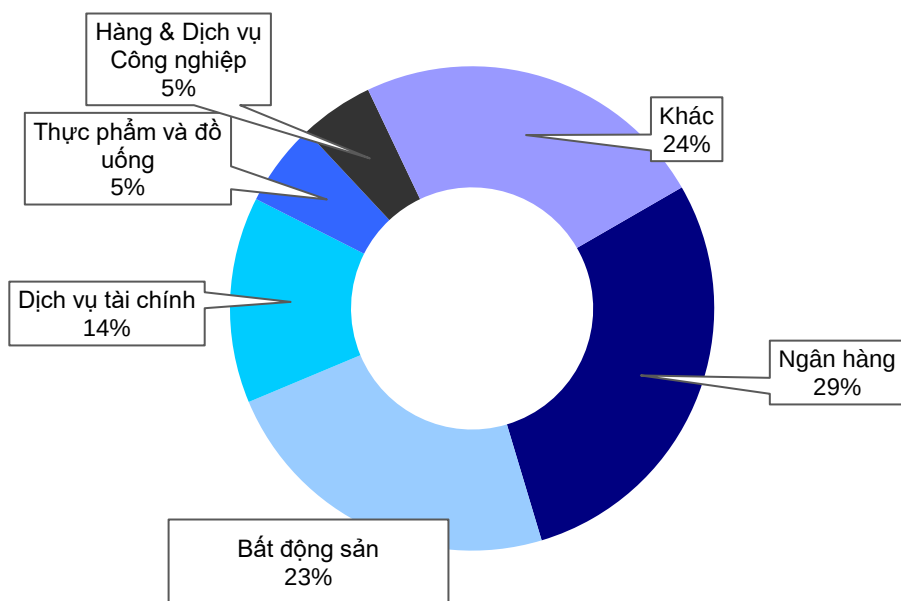


| Top KLGD (triệu cổ phiếu) |       | Top GTGD (tỷ đồng) |          | Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên) |            | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |       | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |        |
|---------------------------|-------|--------------------|----------|-------------------------------------|------------|--------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|--------|
| VIX                       | 51.81 | VIC                | 1,539.36 | FUEKIVFS                            | 636942.68% | DGW                                        | 4.37% | GEX                                        | -4.43% |
| SHB                       | 38.22 | VHM                | 1,003.20 | VRC                                 | 13462.60%  | SSB                                        | 2.29% | FRT                                        | -4.41% |
| SSB                       | 37.96 | TCB                | 933.70   | SRF                                 | 4359.15%   | VRE                                        | 1.89% | VIC                                        | -4.33% |
| TCB                       | 28.75 | VIX                | 714.69   | VDP                                 | 1885.27%   | CII                                        | 1.40% | PNJ                                        | -4.12% |
| VPB                       | 21.35 | SSB                | 689.36   | FUEKIV30                            | 1033.53%   | VTP                                        | 1.36% | PVD                                        | -3.65% |

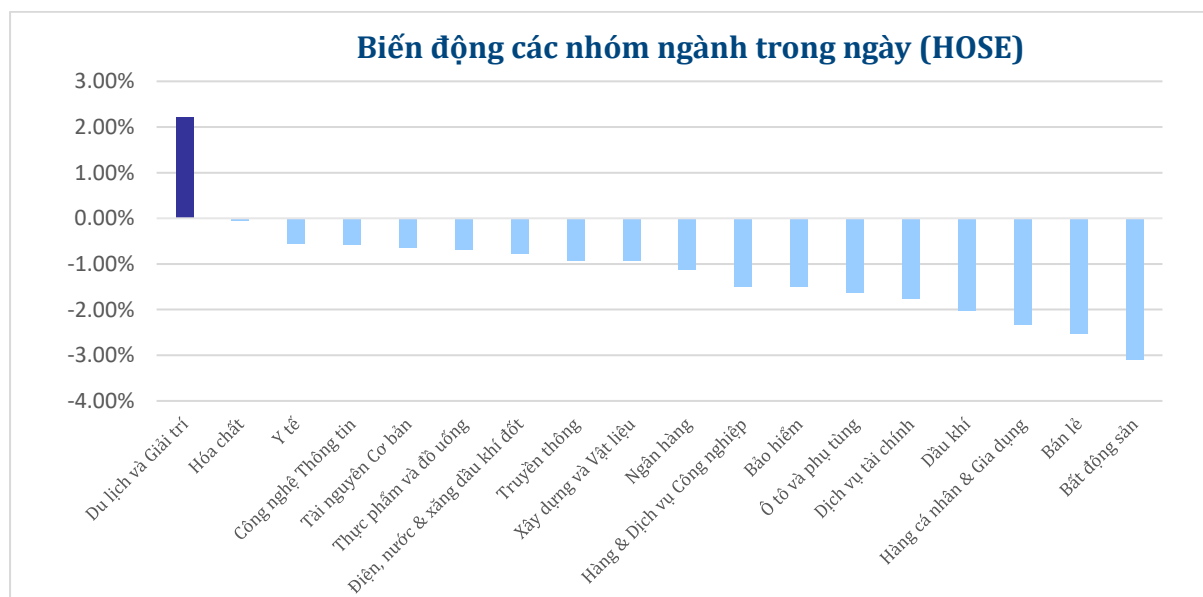


## DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)

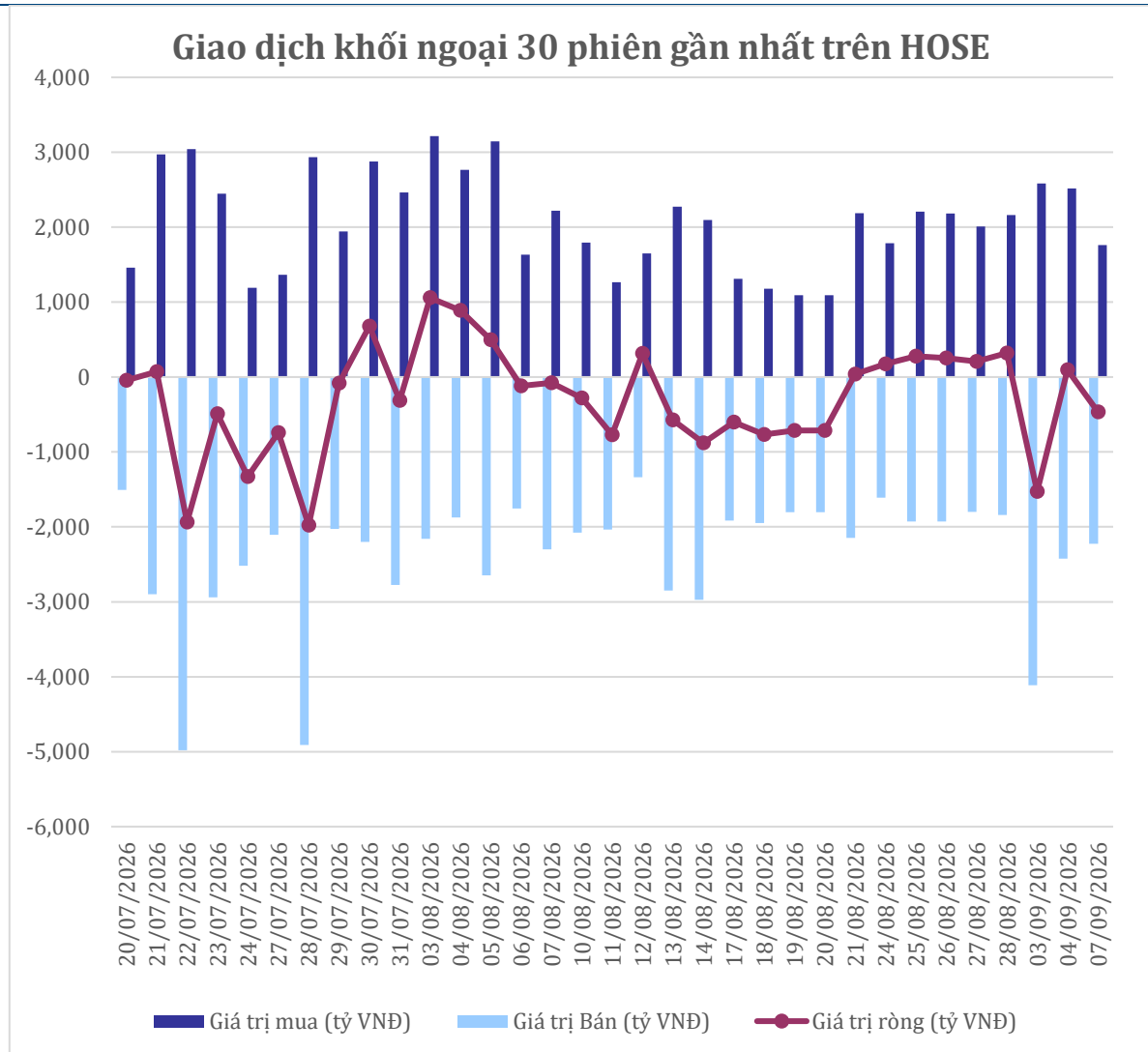


Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)



## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| HDB             | 54.01                      | VCB             | -91.80                     |
| VRE             | 42.80                      | CTG             | -73.68                     |
| VPB             | 34.36                      | VIC             | -53.36                     |
| VHM             | 18.60                      | SHB             | -43.49                     |
| NLG             | 16.92                      | DXG             | -43.11                     |





## XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN – Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Khuyến nghị   | Định nghĩa                                                                                |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mua           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực        |
| Tích lũy      | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực      |
| Trung lập     | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập     |
| Giảm tỷ trọng | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| Bán           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực   |

## XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN – Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Xếp loại     | Định nghĩa                                                                                           |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Vượt trội    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5%<br>Hoặc triển vọng ngành tích cực      |
| Trung lập    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5%<br>Hoặc triển vọng ngành trung lập  |
| Kém hiệu quả | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5%<br>Hoặc triển vọng ngành kém tích cực |

## KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Haitong Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

**GUOTAI HAITONG VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT**

**Nguyễn Ngọc Hiệp**  
Research Analyst  
[hiiepnn@gtht.com.vn](mailto:hiiepnn@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073 – ext:708

**Trịnh Khánh Linh**  
Research Analyst  
[linhtk@gtht.com.vn](mailto:linhtk@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073 – ext:707

**Trần Thị Hồng Nhung**  
Deputy Director  
[nhungtth@gtht.com.vn](mailto:nhungtth@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:703

**Nguyễn Kỳ Minh**  
Chief Economist  
[minhmk@gtht.com.vn](mailto:minhmk@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:706

**GUOTAI HAITONG VIETNAM HOUSETEAM**



CHỨNG KHOÁN GUOTAI HAITONG (VIỆT NAM)  
GUOTAI HAITONG SECURITIES (VIETNAM)

Top 10 Asean Top Brand Awards 2025 | Top 10 Vietnam Reputable Brands 2023 |  
Top 10 Asia Excellent Brands 2022



| LIÊN HỆ                                                                                                                                                                                                                      | TRỤ SỞ CHÍNH<br>HÀ NỘI                                                                            | CHI NHÁNH<br>TP. HCM                                                                                                             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Điện thoại tư vấn:<br>(024) 35.730.073<br><br>Điện thoại đặt lệnh:<br>(024) 35.779.999<br><br>Email: <a href="mailto:info@gtht.com.vn">info@gtht.com.vn</a><br>Website: <a href="http://www.gtht.com.vn">www.gtht.com.vn</a> | P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower<br><br>Điện thoại:<br>(024) 35.730.073<br><br>Fax: (024) 35.730.088 | Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường<br>Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM<br><br>Điện thoại:<br>(028) 38.239.966<br><br>Fax: (028) 38.239.696 |